

Ngày 30/09/2024	61,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	11.6%	2.6%	7.1%

Q3/24		
ROE	29.3%	+/- YoY ▼ 4.5%

Q3/24			
DT thuần	19.4	QoQ ▼ 7.30 ▼ 27.5%	YoY ▲ 2.30 ▲ 13.3%
	tỷ VNĐ		

9T 2024		
DT thuần	74.6	YoY ▼ 7.70 ▼ 9.4%
	tỷ VNĐ	

Q3/24			
LN gộp	8.41	QoQ ▼ 6.99 ▼ 45.4%	YoY ▲ 1.98 ▲ 30.8%
	tỷ VNĐ		

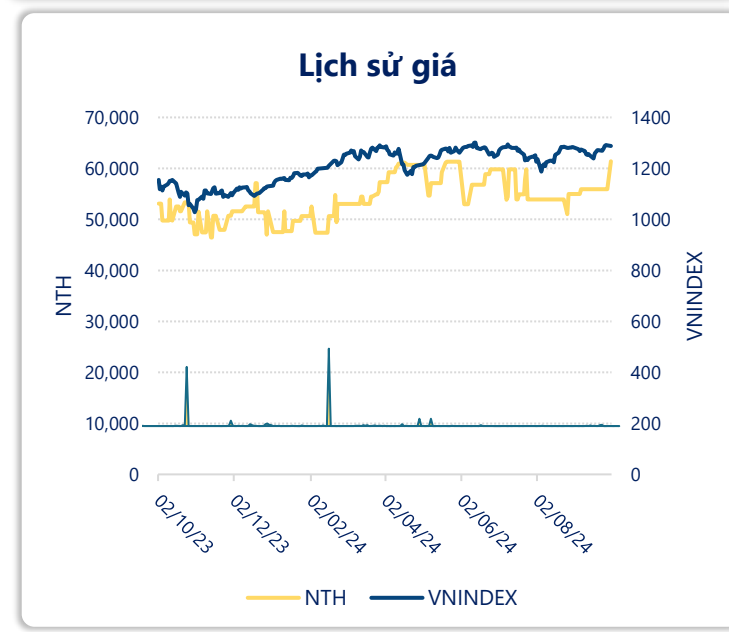
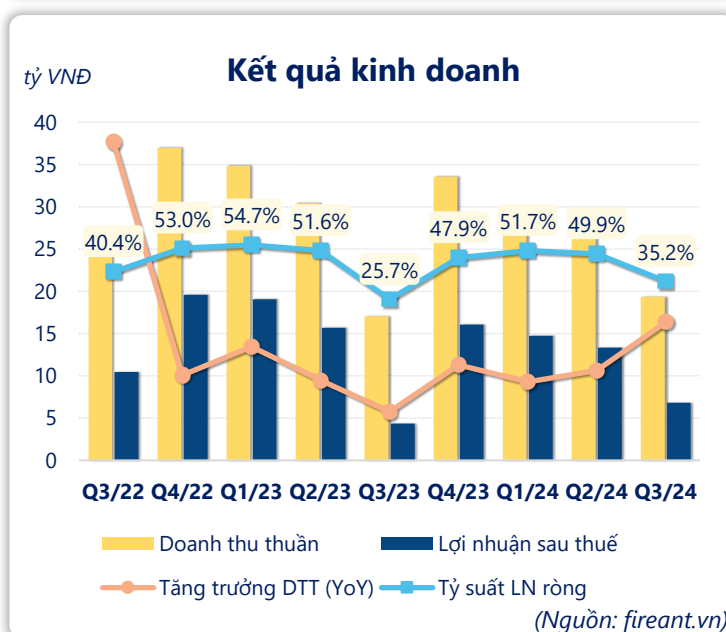
9T 2024		
LN gộp	40.9	YoY ▼ 6.00 ▼ 12.9%
	tỷ VNĐ	

Q3/24			
LN thuần	7.19	QoQ ▼ 6.91 ▼ 49.0%	YoY ▲ 2.58 ▲ 56.0%
	tỷ VNĐ		

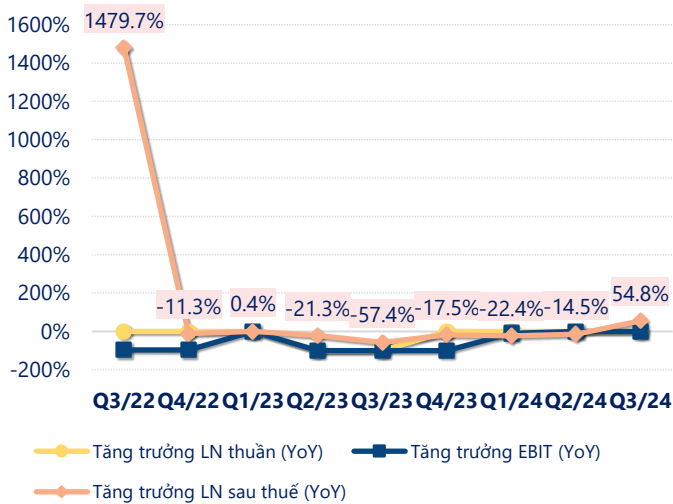
9T 2024		
LN thuần	36.8	YoY ▼ 4.40 ▼ 10.7%
	tỷ VNĐ	

Q3/24			
LN sau thuế	6.82	QoQ ▼ 6.48 ▼ 48.7%	YoY ▲ 2.45 ▲ 56.1%
	tỷ VNĐ		

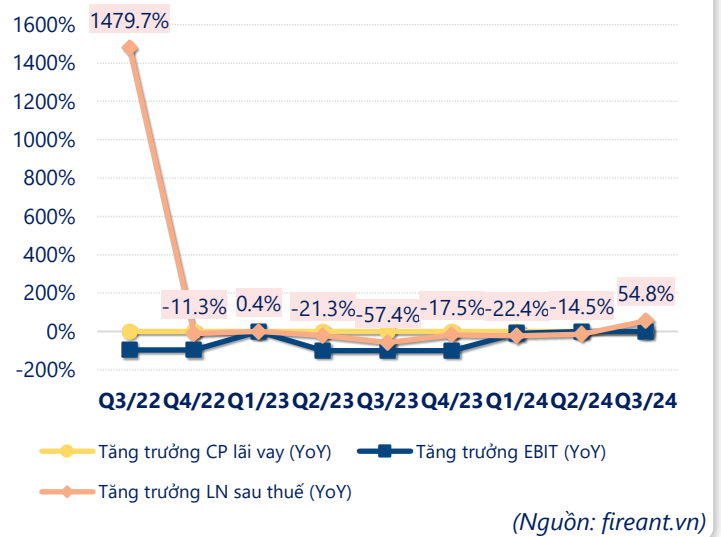
9T 2024		
LN sau thuế	34.9	YoY ▼ 4.20 ▼ 10.8%
	tỷ VNĐ	



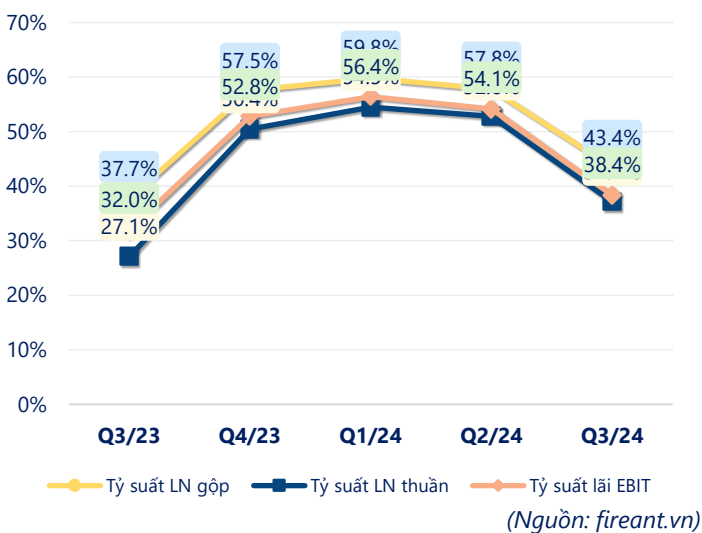
Tăng trưởng lợi nhuận



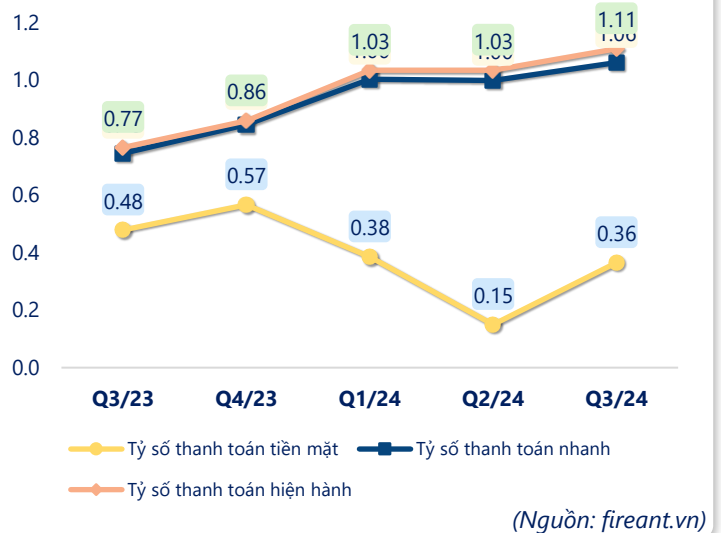
Tăng trưởng chi phí



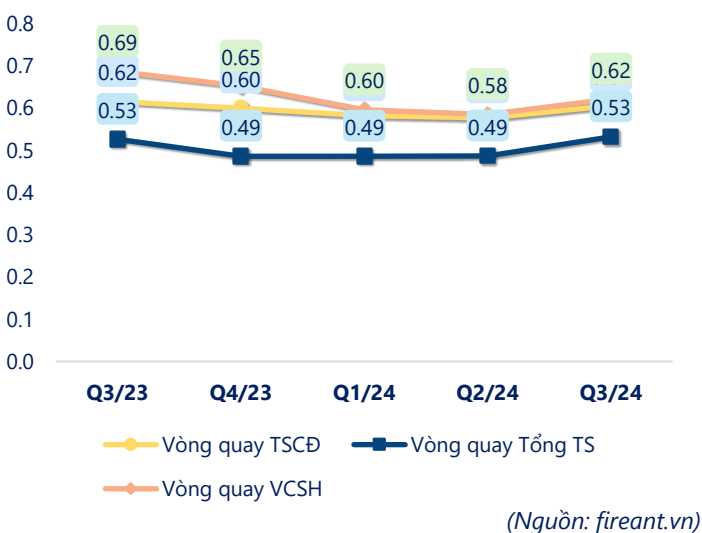
Tỷ suất lợi nhuận



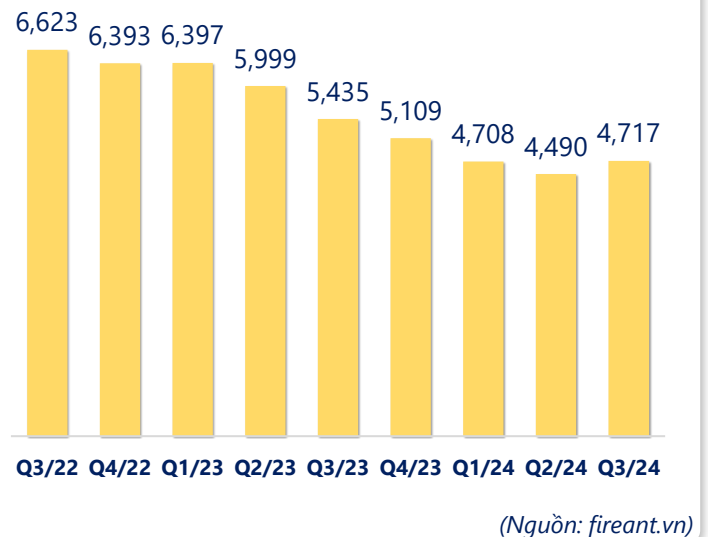
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH

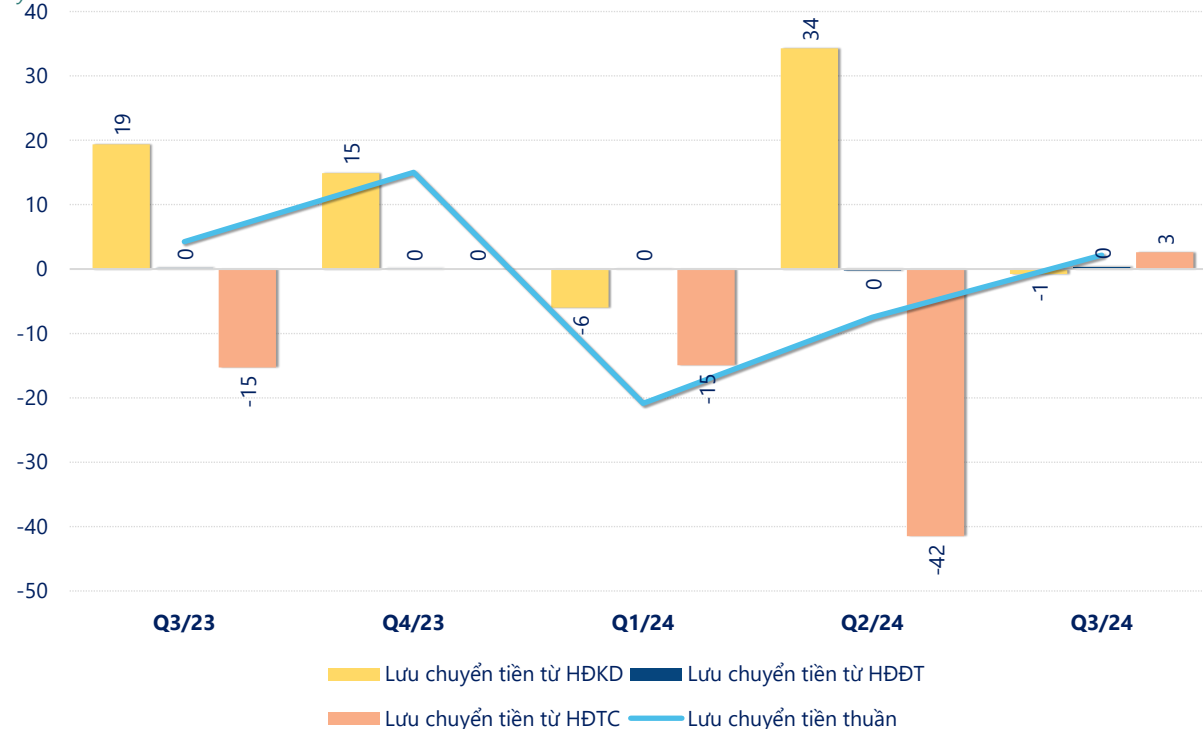
(tỷ VNĐ)

	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	19.4	17.1	13.3%	74.6	82.3	-9.4%
Giá vốn hàng bán	11.0	10.6	3.4%	33.7	35.4	-4.7%
Lợi nhuận gộp	8.41	6.43	30.8%	40.9	46.9	-12.9%
Doanh thu HĐTC	0.04	0.11	-68.1%	0.16	0.37	-56.2%
Chi phí TC	0.24	0.84	-71.1%	1.20	3.02	-60.2%
Chi phí lãi vay	0.24	0.84	-71.1%	1.20	3.02	-60.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.01	1.08	-6.5%	3.01	3.04	-0.9%
LN thuần từ HĐKD	7.19	4.61	56.0%	36.8	41.2	-10.7%
Lợi nhuận khác	0.00	0.00		-0.05	-0.01	-429%
LN trước thuế	7.19	4.61	55.9%	36.8	41.2	-10.8%
Lợi nhuận sau thuế	6.82	4.37	56.1%	34.9	39.1	-10.8%
LNST của CĐ cty mẹ	6.82	4.37	56.1%	34.9	39.1	-10.8%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

tỷ VNĐ



(Nguồn: fireant.vn)